

Bản án số: 220/2022/HS-ST

Ngày: 17/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nguyên;
2. Ông Võ Hoàng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lại Thế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh S; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/11/2000; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi đăng ký thường trú; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 00/12 (Không biết chữ); Nghề nghiệp: Không; Cha: Huỳnh Thanh H, sinh năm: 1971; Mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1967; Bị can chưa có vợ, con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng theo Quyết định số 381/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 15/7/2021.

Nhân thân: Ngày 27/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 23/2018/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2019. Chấp hành đóng án phí xong vào ngày 19/11/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2021 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Chị Đỗ Thuý V, sinh ngày 24/6/2003.

Nơi cư trú: 575/3 Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông B, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Huỳnh Quốc A (Vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: 3/2B Ấp Mới 2, xã Trung C, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1967 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 29 Đỗ Năng T, phường An Lạc A, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 08/11/2021, Nguyễn Minh S điều khiển xe mô tô biển 52Y3-0049 lưu thông trên đường Quốc lộ 1, hướng từ Bến xe Miền Tây về huyện Bình Chánh để đi công việc. Sau đó, S điều khiển xe lưu thông vào đường An Phú Tây – Hưng Long theo hướng từ đường Quốc lộ 1 về cầu Rạch Gia. Khi đến trước địa chỉ 42B/2, ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì S nhìn thấy anh Lìu Họ C đang điều khiển xe mô tô biển số 52K5-5563 chở chị Đỗ Thuý V ngồi sau lưu thông phía trước cùng chiều, trên hai tay chị V đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX màu trắng để bấm phía trước nên S nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động của chị Vy. S liền điều khiển xe mô tô áp sát bên phải chị V và dùng tay phải giật điện thoại di động của chị V thì chị V dùng tay phải gạt tay của S ra, làm 02 xe mô tô va chạm vào nhau và loạng choạng ngã xuống đường. Chị V tri hô “Cướp, Cướp”, S bỏ lại xe phương tiện và chạy bộ được khoảng 50 mét đến trước địa chỉ 44B4/2, ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì bị người dân đuổi theo bắt giữ giao Công an xã An Phú Tây lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Nguyễn Minh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người bị hại, người chứng kiến và tang vật được thu giữ, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra dựng lại hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bản kết luận định giá tài sản số 571/KL-HĐĐGTS ngày 07/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 01 điện thoại di động Iphone XS Max 256G trị giá 8.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX màu trắng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đỗ Thuý Vy.

- 01 xe mô tô Honda Dream biển 52Y3-0049, qua xác minh xe này do Huỳnh Quốc Anh đăng ký sở hữu. Tiến hành xác minh tại địa phương không có đương sự Huỳnh Quốc Anh. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu xe mô tô trên nhưng không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Bà Nguyễn Thị Diệu (mẹ của bị cáo Sang) trình bày, bà mua lại xe này tại một cửa hàng mua bán xe cũ trên đường Tỉnh lộ 10 (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 4.500.000 đồng và cho S mượn làm phương tiện để đi lại. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai liên hệ để làm việc.

Vật chứng chiếc xe mô tô Honda Dream biển 52Y3-0049 đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKS ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh S về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Minh S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án tự nhận thấy hành vi của mình là trái quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích nội dung vụ án, những tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2, Điều 171; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại một điện thoại di động hiệu Iphone XSMAX màu trắng đề nghị ghi nhận và đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước xe mô tô Honda Dream biển số 52Y3-0049 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Về dân sự: Bị hại chị Đỗ Thúy V không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh S đã thừa nhận hành vi phạm tội. Các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung... đều được tiến hành theo đúng quy định, tại các bản khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 08 giờ ngày 08/11/2021, Nguyễn Minh S điều khiển xe mô tô biển 52Y3-0049 lưu thông trên đường Quốc lộ 1, hướng từ Bến xe Miền Tây về huyện Bình Chánh để đi công việc. Sau đó, S điều khiển xe lưu thông vào đường An Phú Tây – Hưng Long theo hướng từ đường Quốc lộ 1 về cầu Rạch Gia. Khi đến trước địa chỉ 42B/2, ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì S nhìn thấy anh Lìu Hộ Chi đang điều khiển xe mô tô biển số 52K5-5563 chở chị Đỗ Thuý V ngồi sau lưu thông phía trước cùng chiều, trên hai tay chị V đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XsMax màu trắng để bấm phía trước nên S nảy sinh ý định cướp giật điện thoại di động của chị Vy. S liền điều khiển xe mô tô áp sát bên phải chị V và dùng tay phải giật điện thoại di động của chị V thì chị V dùng tay phải gạt tay của S ra, làm 02 xe mô tô va chạm vào nhau và loạng choạng ngã xuống đường. Chị V tri hô “Cướp, Cướp”, S bỏ lại xe phương tiện và chạy bộ được khoảng 50 mét đến trước địa chỉ 44B4/2, ấp 2, xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh thì bị người dân đuổi theo bắt giữ giao Công an xã An Phú Tây lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh điều tra xử lý.

[3]. Về tội danh:

Bị cáo đã có hành vi dùng xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện công khai đi cướp giật tài sản rồi nhanh chóng tẩu thoát là đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, biết việc cướp giật tài sản hợp pháp của người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vì để có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân không tốt; đã từng bị kết án về tội “Cướp giật tài sản” nhưng không chịu sửa chữa sai lầm, tu chí làm ăn bằng cách lao động chân chính mà chỉ muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác. Do vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đảm bảo công tác đấu tranh và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[5.1] 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax màu trắng bị chiếm đoạt là tài sản hợp pháp của bị hại; Cơ quan điều tra trả cho chủ sở hữu tài sản là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bị hại chị Đỗ Thúy V có đơn xin xét xử vắng mặt, hồ sơ thể hiện chị V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5.2] Đối với xe mô tô biển số 52Y3-0049 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra xác minh xe này do anh Huỳnh Quốc A đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Tại cơ quan điều tra bà Nguyễn Thị Diệu là mẹ ruột của bị cáo S trình bày bà mua lại xe này tại một cửa hàng mua bán xe cũ trên đường Tỉnh lộ 10 (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 4.500.000 đồng và cho S mượn làm phương tiện để đi lại. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai liên hệ để làm việc. Xét thấy, bị cáo và đương sự trình bày về nguồn gốc xe nhưng không chứng minh được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và ngày 08/11/2021 bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội nên căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội “Cướp giật tài sản”
- Áp dụng điểm d khoản 2, Điều 171; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2021.
- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- + Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 52Y3-0049.

(Vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2022 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo và đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh.
- Công an huyện Bình Chánh;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- THA dân sự huyện Bình Chánh;
- Công an TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Trang

